TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ TỈNH ĐỒNG NAI GIAI ĐOẠN 2000-2021

Lê Thị Mai Hương
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh

https://doi.org/10.55250/jo.vnuf.2022.6.131-139

TÓM TẮT

Bài viết dựa trên nguồn số liệu thứ cấp được thu thập từ Tổng cục Thống Kê và Niên giám Thống kê Đồng Nai và sử dụng các chỉ tiêu đánh giá tăng trưởng kinh tế nhằm đánh giá tình hình tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đồng Nai kể từ năm 2000 cho đến nay. Kết quả nghiên cứu cho thấy Đồng Nai đã thực hiện đổi mới trên tất cả các lĩnh vực và tận dụng những lợi thế vốn có của mình để phát huy nội lực, thu hút nguồn vốn đầu tư nhằm phát triển kinh tế của tỉnh, RGDP và RGDP bình quân đầu người của tỉnh có sự tăng trưởng ổn định qua các năm và cao hơn so với mức trung bình của cả nước. Đặc biệt, kể từ cuối năm 2019 cho đến nay dù phải đối mặt với những khó khăn và thách thức của đại dịch Covid-19 nhưng Đồng Nai vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng dương. Mặc dù Đồng Nai đã đạt được kết quả đáng ghi nhận trong tăng trưởng kinh tế, song so với các quốc gia trong khu vực mức tăng trưởng RGDP bình quân đầu người vẫn còn khá thấp và tỉnh vẫn chưa tận dụng hết những lợi thế vốn có của mình. Bên cạnh đó, bài viết nêu một số hạn số trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đồng Nai, làm cơ sở đề xuất một số kiến nghị góp phần tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đồng Nai trong thời gian tới.

Từ khóa: Đổi mới, Đồng Nai, kinh tế, tăng trưởng.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cùng với cả nước, qua hơn 35 năm thực hiện chính sách đổi mới, mở cửa và hội nhập nền kinh tế kể từ năm 1986 cho đến nay kinh tế Đồng Nai đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Đồng Nai là một trong những địa phương tận dụng được những lợi thế vốn có và cơ hội từ hội nhập để phát triển kinh tế của tỉnh, tốc độ tăng RGDP bình quân của Đồng Nai đạt 18,84%/năm giai đoạn 2000-2010 và đạt mức tăng trưởng bình quân 16,7%/năm giai đoạn 2011-2021. Riêng quý hai quý năm 2022 RGDP của tỉnh Đồng Nai tăng trưởng 7,06%, đây là mức tăng trưởng kinh tế cao nhất so với các địa phương của vùng Đông Nam Bộ; thu nhập bình quân đầu người của tỉnh đã tăng gấp 11 lần kể từ năm 2000 với mức thu nhập bình quân đầu người đạt 495.000 đồng/người/tháng đã tăng lên 5.751.450 đồng/người/tháng. Ngoài ra, trong những năm vừa qua tỉnh Đồng Nai luôn là một trong những địa phương đi đầu cả nước và vùng Đông Nam Bộ về thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Đặc biệt mặc dù trải qua nhiều khó khăn và thách thức của tình hình đại dịch Covid-19, kinh tế Đồng Nai đã phục hồi tương đối tốt trên các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, thương mại dịch vụ, xuất khẩu, huy động nguồn vốn toàn xã hội và tăng trưởng RGDP bình quân giai đoạn 2019-2021 đạt 9,25%/năm. Có thể nhận thấy đạt được những thành tựu trên là do Việt Nam có chính sách phát triển và hội nhập nền kinh tế đúng đắn. Cùng với đó là sự nỗ lực không ngừng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Đồng Nai, trên cơ sở tận dụng tối đa nguồn lực vốn có, tận dụng tốt các cơ hội và khả năng đa dạng hóa, thích ứng linh hoạt cùng với những lợi thế của hội nhập để phát triển kinh tế địa phương. Trên cơ sở đó, bài viết nhằm đánh giá tình hình tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đồng Nai, phân tích những kết quả đạt được của kinh tế tỉnh Đồng Nai qua hơn 35 phát triển, những cơ hội và thách thức trong bối cảnh đất nước hội nhập quốc tế và cách mạng công nghệ diễn ra ngày một nhanh chóng như hiện nay.

2.PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1 Khái niệm tăng trưởng kinh tế

Theo Denison, Edward F (1962) thì tăng trưởng kinh tế là sự gia tăng của GDP thực tế hoặc GDP bình quân đầu người, một sự gia tăng của sản phẩm quốc gia được tính bằng giá cố định.

Theo Alina-Petronela Haller (2012): Tăng

trưởng kinh tế là quá trình tăng quy mô quốc gia các nền kinh tế, các chỉ số kinh tế vĩ mô, đặc biệt là GDP bình quân đầu người.

Đinh Phi Hổ, Nguyễn Văn Phương (2015): Tăng trưởng kinh tế là sự gia tăng về qui mô sản lượng quốc gia hoặc qui mô sản lượng quốc gia tính bình quân trên đầu người qua một thời gian nhất định. Theo khái niệm này, thay đổi quy mô sản lượng theo thời gian là tăng trưởng. Mặt khác, thay đổi tăng quy mô sản lượng trên đầu người theo thời gian cũng là tăng trưởng. Trong trường hợp này đòi hỏi tốc độ tăng của sản lượng phải lớn hơn tốc độ tăng của dân số.

Theo Phan Thúc Huân (2006) cho rằng: "Tăng trưởng kinh tế là sự tăng thêm hay là sự gia tăng về quy mô sản lượng của một nền kinh tế trong một thời kỳ nhất định".

Như vậy có thể hiểu rằng tăng trưởng kinh tế là sự gia tăng GDP thực tế hay GDP thực bình quân đầu người qua một thời kỳ nhất định.

2.1.2. Các chỉ tiêu đo lường tăng trưởng kinh tế

Theo tác giả Đinh Phi Hổ, Nguyễn Văn Phương (2015); Phan Thúc Huân (2006) để đo lường tăng trưởng kinh tế có thể sử dụng các chỉ tiêu:

(1) Thay đổi GDP thực tế: Vì tốc độ tăng trưởng kinh tế đo lường sự gia tăng của mức sản xuất, là một biến thực tế nên khi đo lường chúng ta sử dụng GDP thực tế

$$g^t = \frac{Y^t - Y^{t-1}}{Y^{t-1}} * 100$$

Trong đó:

g^t là tốc độ tăng trưởng kinh tế;

Y^t là GDP thực tế năm t.

(2) Thay đổi GDP bình quân đầu người:

$$\delta^t = \frac{y^t - y^{t-1}}{y^{t-1}} * 100$$

(3) Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm trong một giai đoạn:

$$g_y = \sqrt[n]{\frac{Y_n}{Y_0}} - 1$$

Trong đó:

Yo là tổng sản lượng thời kỳ trước;

Yt là tổng sản lượng thời kỳ sau.

Trên cơ sở đó các chỉ tiêu được sử dụng để phân tích trong bài nghiên cứu này chỉ tiêu thay đổi tổng thu nhập quốc nội (RGDP), thay đổi RGDP bình quân đầu người và tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm của RGDP và RGDP bình quân đầu người.

2.2. Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

Bài viết này thông qua phương pháp phân tích thống kê mô tả, so sánh, đánh giá phân tích về qui mô và chất lượng tăng trưởng kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Bài viết chủ yếu sử dụng nguồn dữ liệu thứ cấp được thu thập từ Niên giám thống kê Đồng Nai và Tổng cục Thống kê trong giai đoạn từ năm 2000-2021 nhằm phân tích, đánh giá tình hình tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đồng Nai kể từ khi Việt Nam đổi mới nền kinh tế. Cụ thể nguồn dữ liệu về tổng sản phẩm GDP thực, GDP thực bình quân đầu người của cả nước; tổng sản phẩm RGDP thực và RGDP thực bình quân đầu người của tỉnh Đồng Nai. Dữ liệu về GDP thực bình quân đầu người của một số nước trong khu vực ASEAN được thu thập từ Ngân hàng Thế giới (Worldbank); dữ liệu về năng suất lao động được thu thập từ ILO.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thay đổi RGDP thực tế

Thực hiện chính sách đổi mới nền kinh tế vào năm 1986 cùng cả nước, Đồng Nai đã thực hiện đổi mới trên tất cả các lĩnh vực và tận dụng những lợi thế vốn có của mình để phát huy nội lực, thu hút nguồn vốn đầu tư nhằm phát triển kinh tế của tỉnh. Tính đến nay, trải qua hơn 35 năm đổi mới nền kinh tế, kinh tế tỉnh Đồng Nai đã được nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Cụ thể theo số liệu công bố từ Niên giám thống kê Đồng Nai được thể hiện ở bảng 1 cho thấy tổng sản phẩm theo giá thực tế

(RGDP) của tỉnh Đồng Nai năm 2000 đạt 13.614,8 tỷ VND thì đến năm 2010 tổng sản phẩm RGDP toàn tỉnh đạt 76024,7 tỷ VND, tăng 5,58 lần so với năm 2000. Đến năm 2021 tổng sản phẩm RGDP của tỉnh đạt 390253 tỷ VND đồng, tăng 314228,6 tỷ đồng, tương ứng với mức tăng 4,13 lần. Đặc biệt, kể từ cuối năm 2019 Việt Nam phải đối mặt với những khó khăn và thách thức của đại dịch Covid-19 nhưng kinh tế Việt Nam nói chung và kinh tế Đồng Nai nói riêng vẫn đạt mức tăng trưởng dương và tổng sản phẩm RGDP của năm 2020 tăng 5,4% so với năm 2019 và năm 2021 tăng 4,64% so với năm 2020. Mặc dù đây là năm có mức tăng trưởng kinh tế thấp nhất từ trước đến nay, song kết quả này đã thể hiện sự nỗ lực của toàn tỉnh Đồng Nai trong việc thực hiện mục tiêu kép "vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế".

Bảng 1. Tổng sản phẩm (RGDP) theo giá thực tế, tốc độ tăng RGDP và đóng góp của các lĩnh vực vào RGDP của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2000-2021

Năm	RGDP (tỷ đồng)	Mức tăng RGDP (tỷ đồng)	Tốc độ tăng (%)	Đóng góp vào RGDP của các lĩnh vực (%)			
				Nông nghiệp	Công nghiệp	Dịch vụ	Thuế sản phẩm
2000	13.614,8			22,19	52,21	25,6	0
2001	15.257,3	1.642,5	12,06	20,97	53,59	25,44	0
2002	17.398,5	2.141,2	14,03	19,29	55,09	25,62	0
2003	20.359,5	2.961,0	17,02	17,48	56,73	25,78	0
2004	25.374,6	5.015,1	24,63	16,23	57,81	25,96	0
2005	30.897,2	5.522,6	21,76	14,96	57,00	28,03	0
2006	36.558,2	5.661,0	18,32	13,79	56,89	29,32	0
2007	43.036,0	6.477,8	17,72	12,10	57,92	29,98	0
2008	54.075,5	11.039,5	25,65	10,61	57,89	31,50	0
2009	61.948,0	7.872,5	14,56	9,90	57,29	32,82	0
2010	76.024,7	14.076,7	22,72	8,60	57,20	31,1	3,10
2011	98.759,0	22.734,3	29,90	7,50	57,30	32,31	2,89
2012	114.853,0	16.094,0	16,30	6,80	57,00	33,00	3,20
2013	176.835,0	61.982,0	53,97	9,70	57,79	22,96	9,55
2014	201.416,0	24.581,0	13,90	9,49	59,02	22,50	8,99
2015	228.209,0	26.793,0	13,30	9,64	59,06	22,32	8,98
2016	256.557,0	28.348,0	12,42	10,25	59,10	21,91	8,75
2017	279.646,0	23089,0	9,00	8,87	59,67	22,67	8,79
2018	314.785,0	35.139,0	12,57	9,55	59,58	22,65	8,22
2019	353.840,0	39.055,0	12,41	9,20	60,84	22,18	7,78
2020	372953	19113	5,4	10,58	59,97	21,83	7,62
2021	390253	17300	4,64	10,59	59,92	21,55	7,94
	Tốc độ tăng trưởng RGDP bình quân giai đoạn 2000-2010 (%)						18,85
	Tốc độ tăng trưởng RGDP bình quân giai đoạn 2010-2021 (%)						16,71
	Tốc độ tăng trưởng RGDP bình quân giai đoạn 2000-2021 (%)						17,73
	Tốc độ tăng trưởng RGDP bình quân giai đoạn 2019-2021 (%)						7,48

(Nguồn: Niên giám Thống kê Đồng Nai)

Tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đồng Nai tương đối ổn định, đặc biệt là từ năm 1991 đến nay luôn đạt mức hai con số. Mức tăng trưởng trung bình cho cả giai đoạn 1986-1995 đạt 8,18%; giai đoạn 1996-2005 đạt 12,42%; giai đoạn 2006-2015 đạt 12,77%, cao gấp 2 lần so với mức tăng chung của cả nước. Ngành công nghiệp đóng góp chủ yếu vào tổng sản phẩm RGDP của tỉnh với mức đóng góp dao động từ 52,21%-60,84%. Kể từ giai đoạn từ năm 1986 đến nay, thực hiện chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước, Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân tỉnh Đồng Nai ra sức phấn đấu xây dựng tỉnh Đồng Nai thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại. Do có vị trí địa lý thuận lợi, tài nguyên thiên nhiên phong phú, nguồn nhân lực có chất lượng, có cơ sở công nghiệp từ trước, môi trường đầu tư thông thoáng, nguồn vốn dồi dào, chính quyền năng động nên Đồng Nai có nhiều tiềm năng, thế mạnh là một trong các địa phương đi đầu trong cả nước về công nghiệp hoá. Ngành dịch vụ cũng đóng góp vào RGDP của tỉnh với mức đóng góp từ 21,55-33%, ngành nông nghiệp đóng có mức đóng góp vào RGDP ở mức 10,59%-22,9% và nguồn thu từ thuế sản phẩm đóng góp vào RGDP của tỉnh 2,89-9,55%. Riêng năm 2021, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,01%; công nghiệp - xây dựng tăng 3,21%; dịch vụ giảm 1,6% và thuế sản phẩm tăng 4,11%. Đây là năm có mức tăng thấp nhất so với các năm trước. Trong 3 khu vực kinh tế thì chỉ có khu vực nông lâm nghiệm và thủy sản giữ được mức tăng trưởng tương đương các năm trước, trong khi khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ đạt thấp, khu vực công nghiệp - xây dựng chịu ảnh hưởng nặng của dịch Covid-19, nên tăng trưởng chỉ đạt 3,21%, thấp hơn nhiều so với các năm trước, đây là khu vực chiếm 60% GRDP nên ảnh hưởng đến tăng trưởng chung trên địa bàn. Do ảnh hưởng dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, nên các hoạt động thương mại, khách sạn, nhà hàng, dịch vụ hạn chế hoạt động thời gian dài, một số hoạt động giảm mạnh do đó giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ (-1,6%), nên đã ảnh hưởng lớn đến sự đóng góp vào tăng trưởng GRDP trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế, xã hội... thì đạt mức tăng trưởng như trên là một thành công của Đồng Nai trong quá trình phát triển kinh tế.

Nhìn chung, cùng với sự tăng trưởng kinh tế ổn định của cả nước, tốc độ tăng trưởng RGDP của tỉnh Đồng Nai tương đối ổn định và được thể hiện ở hình 1. Trong nhiều năm vừa qua, tỉnh Đồng Nai luôn giữ được mức tăng trưởng RGDP ở mức hai con số. Trong đó, hai lĩnh vực quan trọng là công nghiệp, nông nghiệp, Đồng Nai đã có nhiều chính sách đi trước như thu hút đầu tư FDI vào các khu công nghiệp có chọn lọc từ cách đây gần 10 năm; tập trung nguồn lực cho "tam nông" làm nền tảng cho xây dựng nông thôn mới trước cả nước 2 năm; từ năm 2014, Đồng Nai đã bắt đầu chuyển sang xuất siêu, trước cả nước 3 năm và liên tục tăng trong những năm qua, tỉnh cũng thường xuyên mời các chuyên gia, tham tán thương mại từ các nước mà Việt Nam đã và sắp ký các hiệp định thương mại về giao lưu với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Qua đó, các doanh nghiệp nắm rõ những chính sách mới của những thị trường đang hoặc dự định sẽ đưa hàng hóa qua. Các tham tán, công sứ là cầu nối đưa những doanh nghiệp nước sở tại về Đồng Nai để liên kết với doanh nghiệp trên địa bàn mở rộng đầu tư, tiêu thụ hàng hóa. Chính vì có những chính sách đi trước, nên tỉnh Đồng Nai đang dẫn đầu cả nước trên một số lĩnh vực quan trọng là xây dựng nông thôn mới, công nghiệp, xuất siêu. Đồng Nai là tỉnh đầu tiên trong cả nước hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới vào năm 2021. Ngoài ra, tỉnh đã và đang tập trung thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng trong tất cả các ngành, lĩnh

vực, theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh, trong đó tập trung hoàn thành cơ cấu lại ba trọng tâm gồm: đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng.

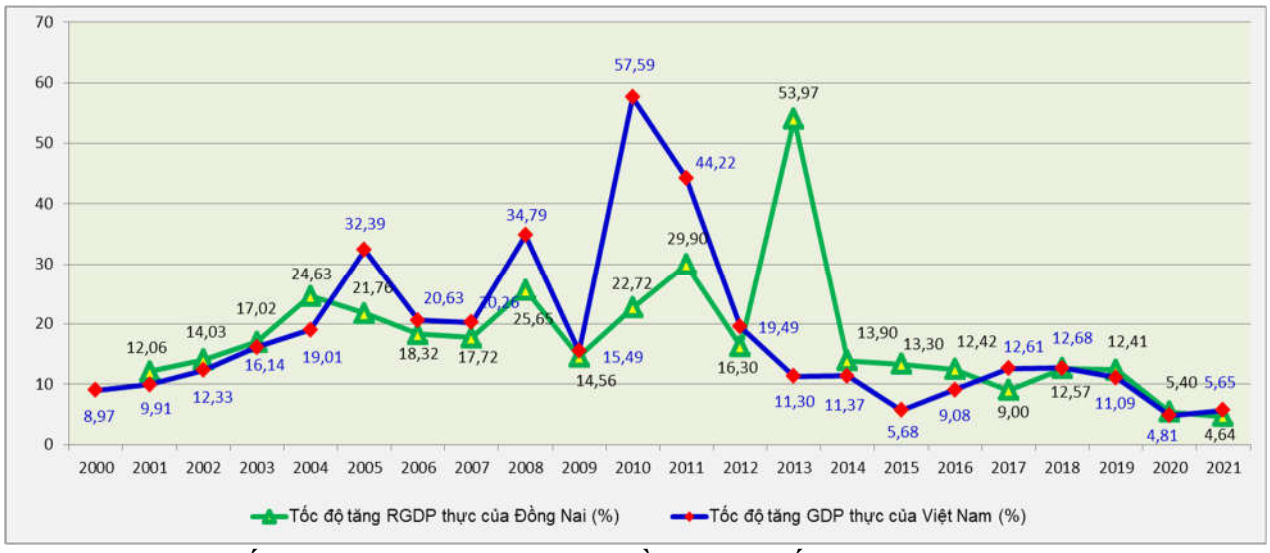

Hình 1. Tốc độ tăng trưởng RGDP của Đồng Nai và tốc độ tăng GDP của cả nước

(Nguồn: Tác giả tính toán từ số liệu của Niên giám Thống kê Đồng Nai và Tổng cục Thống kê)

3.2. Thay đổi RGDP bình quân đầu người

Cùng với sự tăng trưởng RGDP, tỉnh Đồng Nai đạt được thành tựu đáng ghi nhận trong tăng trưởng RGDP bình quân đầu người. Theo số liệu tính toán từ Niên giám Thống kê tỉnh Đồng Nai được thể hiện ở bảng 2 cho thấy RGDP bình quân đầu người của tỉnh Đồng Nai năm 2000 đạt 6.676.003 đồng/người/năm thì đến năm 2010 RGDP bình quân đầu người của Đồng Nai đã đạt 29.564.340 đồng/người/năm, tăng gấp 4,43 lần so với năm 2000. Đến năm 2021 RGDP của tỉnh Đồng Nai đã đạt 123.143.164 đồng/người/năm. So với năm 2000 thì RGDP bình quân đầu người của Đồng Nai đã tăng gấp 18,44 lần, so với năm 2010 thì RGDP bình quân đầu người của Đồng Nai đã tăng gấp 4,16 lần. So với năm 2020, RGDP bình quân đầu người tăng 5.766.378 đồng/người/năm, tương ứng với mức tăng 4,9%. Đặc biệt giai đoạn kể từ cuối năm 2019 khi Việt Nam nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức của đại dịch Covid – 19, tình hình sản xuất của các doanh nghiệp và đơn vị gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập, và đời sống của người dân trong tỉnh. Song RGDP bình quân đầu người của Đồng Nai từ năm 2019 đến 2021 vẫn có sự tăng trưởng dương và ổn định. Điều này càng khẳng định sự phấn đấu và nỗ lực không ngừng của toàn hệ thống chính trị tỉnh. Trong tiêu chí xây dựng nông thôn mới thì tiêu chí thu nhập bình quân đầu người cũng được xem là một trong những tiêu chí quan trọng mà các địa phương phải đạt được. Cụ thể, mục tiêu của Chính phủ đến năm 2025, cả nước phấn đấu có ít nhất 80% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó ít nhất 10% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, không còn xã dưới 15 tiêu chí; tiếp tục xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu đối với các xã, huyện, tỉnh đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Trong đó, Đồng Nai là một trong 4 tỉnh của cả nước đã được công nhận tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong năm 2021 và là tỉnh luôn hoàn thành vượt chỉ tiêu về thu nhập bình quân đầu người. Hậu xây dựng nông thôn mới, tỉnh Đồng Nai cũng đạt được nhiều thành tích nổi bật và tính đến hết năm 2021, toàn tỉnh có 53 xã nông thôn mới nâng cao và 4 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Bảng 2. RGDP bình quân đầu người và tốc độ tăng RGDP của tỉnh Đồng Nai và của cả nước

Năm	Tỉnh Đồng Nai			Việt Nam		
	RGDP BQ đầu người (đồng/năm)	Mức tăng RGDP BQ đầu người (đồng/năm)	Tốc độ tăng RGDP BQ đầu người (%)	GDP BQ đầu người (đồng/năm)	Mức tăng GDP BQ đầu người (đồng/năm)	Tốc độ tăng GDP BQ đầu người (%)
2000	6.676.003			5.689.049		
2001	7.335.001	658.998	9,87	6.121.749	432.700	7,61
2002	8.230.378	895.377	12,21	6.735.950	614.201	10,03
2003	9.471.235	1.240.858	15,08	7.623.497	887.547	13,18
2004	11.609.402	2.138.167	22,58	8.783.627	1.160.130	15,22
2005	13.952.980	2.343.578	20,19	11.093.309	2.309.681	26,30
2006	16.299.799	2.346.819	16,82	12.742.164	1.648.856	14,86
2007	18.861.334	2.561.535	15,72	14.803.980	2.061.816	16,18
2008	22.228.183	3.366.849	17,85	18.985.805	4.181.824	28,25
2009	24.782.610	2.554.428	11,49	21.030.503	2.044.698	10,77
2010	29.564.340	4.781.730	19,29	31.468.108	10.437.605	49,63
2011	37.405.312	7.840.972	26,52	40.289.838	8.821.731	28,03
2012	42.415.458	5.010.146	13,39	45.870.897	5.581.059	13,85
2013	63.777.645	21.362.187	50,36	49.840.469	3.969.572	8,65
2014	70.955.105	7.177.461	11,25	54.415.205	4.574.736	9,18
2015	78.757.666	7.802.561	11,00	56.603.827	2.188.622	4,02
2016	86.623.449	7.865.783	9,99	60.838.178	4.234.351	7,48
2017	93.070.144	6.446.695	7,44	67.191.172	6.352.994	10,44
2018	103.036.244	9.966.101	10,71	74.039.699	6.848.527	10,19
2019	113.639.356	10.603.112	10,29	79.880.605	5.840.906	7,89
2020	117.376.786	3.737.430	3,29	82.436.606	2.556.001	3,20
2021	123.143.164	5.766.378	4,91	86.082.575	3.645.970	4,42

(Nguồn: Số liệu được thu thập và tính toán từ Niên giám Thống kê tỉnh Đồng Nai và Tổng cục Thống kê)

So với cả nước, RGDP của Đồng Nai cao hơn rất nhiều so với GDP bình quân của cả nước và đạt mức tăng trưởng RGDP bình quân đầu người tương đối ổn định qua các năm. Do thời gian dài kể từ khi đổi mới, kinh tế Việt Nam nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng luôn đạt được tốc độ tăng trưởng cao, đồng thời tốc độ tăng dân số được kiểm soát tốt. Những cải cách kinh tế từ năm 1986 kết hợp với những xu hướng toàn cầu thuận lợi đã nhanh chóng giúp Việt Nam phát triển từ một trong những quốc gia nghèo nhất trên thế giới trở thành quốc gia thu nhập trung bình thấp, thoát khỏi nhóm quốc gia nghèo và lạc hậu vào năm 2010. Riêng tỉnh Đồng Nai luôn là một trong những địa phương có RGDP bình quân cao trong khu vực Đông Nam Bộ và của cả nước, năm 2021 thu nhập bình quân đầu người của tỉnh Đồng Nai xếp vị trí thứ 4, luôn là một trong mười tỉnh thành có thu nhập bình quân đầu người cao nhất cả nước. Với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên thuận lợi, tỉnh Đồng Nai đã phát huy tốt lợi thế của mình mình để trở thành một trong những địa phương năng động bậc nhất về phát triển kinh tế. Tuy nhiên, so với các quốc gia trong khu vực thì RGDP bình quân đầu người của tỉnh Đồng Nai vẫn còn khá thấp. Theo số liệu công bố của WorldBank thì năm 2021 GDP bình quân đầu người của Singapore đạt 72.794 USD/người/năm, của

Thái Lan đạt 7.233,4 USD/người/năm, Malaysia đạt 11.371 USD/người/năm, Indonesia đạt 4.291,8 USD/người/năm, Việt Nam đạt 3.694 USD/người/năm, GDP bình quân đầu người của thế giới đạt 12.262,9 USD/người/năm. Mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam phấn đấu trở thành nước thu nhập trung bình (GDP bình quân đầu người người xấp xỉ 4.859 USD, tính theo giá năm 2017) và năm 2045, Việt Nam sẽ trở thành nước có thu nhập cao (GDP bình quân đầu người người xấp xỉ 12.642 USD, tính theo giá năm 2017) *(Viện chiến lược và chính sách tài chính, 2019*) . Tuy nhiên, hiện nay Việt Nam vẫn đang thuộc nhóm nước có thu nhập trung bình thấp, xếp thứ 136/168 nước. GDP bình quân đầu người chỉ ngang mức của Malaysia cách đây 20 năm.

3.3. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm theo giai đoạn của RGDP và RGDP bình quân đầu người

Tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đồng Nai luôn đạt mức tăng trưởng ổn định ở mức hai con số và là một trong những địa phương đi đầu trong cả nước về tốc độ tăng trưởng. Bình quân giai đoạn 2000 – 2021 tăng trưởng RGDP bình quân của tỉnh đạt 18,85%/năm, giai đoạn 2010-2021 tăng trưởng RGDP của tỉnh đạt 16,71%/năm, cao hơn so với mức tăng trưởng kinh tế chung của cả nước là 13,45%/năm. Bình quân giai đoạn 2000-2021 tăng trưởng RGDP của cả nước đạt 17,73%, cao hơn so với mức tăng trưởng GDP của cả nước là 17,57%. Đặc biệt, giai đoạn 2019-2021 tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt bình quân 7,48%/năm. Trong giai đoạn này, cùng với cả nước, chính quyền và nhân dân, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã có nhiều cố gắng, nỗ lực khắc phục và duy trì sản xuất kinh doanh. Bên cạnh tăng trưởng về RGDP thì Đồng Nai cũng đạt tốc độ tăng trưởng đáng ghi nhận về RGDP bình quân đầu người. Giai đoạn 2000-2010, tốc độ tăng RGDP bình quân đầu người của tỉnh đạt 16,11%, giai đoạn 2011-2021 tốc độ tăng RGDP bình quân đầu người của tỉnh đạt 14,47% và giai đoạn 2000-2021 độ tăng RGDP bình quân đầu người của tỉnh đạt 15,25%, cao hơn so với tốc độ tăng GDP bình quân đầu người của cả nước là 14,26%.

Bảng 3. Tốc độ tăng RGDP và tốc độ tăng RGDP bình quân đầu người (%) của Đồng Nai và của cả nước giai đoạn 2000-2021

Bình quân	Tỉnh Đồng Nai		Cả nước	
	Tốc độ tăng RGDP	Tốc độ tăng RGDP BQ đầu người	Tốc độ tăng GDP	Tốc độ tăng GDP BQ đầu người
Giai đoạn 2000-2010	18,85	16,11	21,6	19,2
Giai đoạn 2011-2021	16,71	14,47	13,45	9,76
Giai đoạn 2000-2021	17,73	15,25	17,57	14,26

(Nguồn: Tác giả tính toán từ số liệu của Niên giám Thống kê Đồng Nai và Tổng cục Thống kê)

Nhìn chung Đồng Nai là một trong những địa phương đạt mức tăng trưởng RGDP và RGDP bình quân đầu người cao và tương đối ổn định so với cả nước. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng này vẫn còn thấp khi so với một số quốc gia trong khu vực ASEAN như Singapore, Malaysia, Thái Lan… Cùng với cả nước, Đồng Nai vẫn còn một số hạn chế trong tăng trưởng kinh tế, có thể kể đến như sau:

Do có xuất phát điểm thấp, chịu hậu quả nặng nề của hai cuộc chiến tranh tàn phá nên Đồng Nai cần có thời gian dài và tập trung nhiều nguồn lực cho khắc phục hậu quả của chiến tranh và phát triển kinh tế.

Chất lượng nguồn nhân lực mặc dù có gia tăng đáng kể trong những năm vừa qua song cũng như cả nước tỷ lệ lao động đã qua đào tạo ở Đồng Nai vẫn còn chiếm tỷ lệ thấp. Theo số liệu của Niên giám Thống kê Đồng Nai tỷ lệ lao động đã qua đào tạo năm 2010 là 11,5%; năm 2015 là 18,4%; năm 2021 là 21,9%.

Năng suất lao động của Đồng Nai nói riêng và cả nước nói chung vẫn còn thấp. Theo số liệu công bố của Tổ chức Lao động thế giới

thì năng suất lao động vào năm 2021 mỗi giờ của 1 người Singapore là 73,7 $; Maylaysia 26 $; Thái Lan 15,2 $; Indonesia 13,1 $; Việt Nam 7,3$.

Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài của Đồng Nai mặc dù đã đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận song thu hút đầu tư nước ngoài chưa tạo ra sự liên doanh liên kết, tác động lan tỏa. Hiệu quả đầu tư chưa thực sự cao, vẫn còn có những dự án đầu tư hàm chứa tiêu cực về môi trường, sinh thái… ảnh hưởng không đến sự phát triển lâu dài của đất nước.

Mặc dù có vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế xã hội thuận lợi song Đồng Nai vẫn phải chịu cạnh tranh gay gắt từ các tỉnh lân cận và các quốc gia trong khu vực.

Đồng Nai cùng với cả nước vẫn còn chịu nhiều biến động tiêu động từ tình hình kinh tế vĩ mô của thế giới và khu vực, đặc biệt tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn gây nhiều khó khăn cho sản xuất và đời sống của dân.

4. KẾT LUẬN

Qua hơn hai thập kỷ gần đây, cùng với cả nước thực hiện công cuộc đổi mới nền kinh tế thì tỉnh Đồng Nai đã đạt thành tựu đáng ghi nhận trong tăng trưởng kinh tế, RGDP tăng trưởng ổn định và luôn đạt ở mức hai con số, trung bình giai đoạn 2000-2021 RGDP tăng bình quân 17,73%/năm; cùng với việc kiểm soát tốt chính sách dân số, RGDP bình quân đầu người của tỉnh cũng đạt mức tăng trưởng đáng ghi nhận và luôn là một trong mười địa phương có mức thu nhập cao nhất của cả nước trong những năm vừa qua. Riêng từ cuối năm 2019 trở đi khi nền kinh tế gặp nhiều khó khăn và thách thức của đại dịch Covid-19, Đồng Nai vẫn cố gắng và nỗ lực phát huy mọi nguồn lực và tiềm năng vốn có để duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt mức dương và trong thời gian tới Đồng Nai vẫn đang tiếp tục phát huy lợi thế vốn có để đưa địa phương phát triển là vùng kinh tế trọng điểm của khu vực phía Nam. Tuy đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trong tăng trưởng kinh tế, song tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đồng Nai vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định như đã phân tích nêu trên. Trên cơ sở đó, chúng tôi đề xuất một kiến nghị góp phần tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đồng Nai trong thời gian tới như sau:

Tỉnh Đồng Nai tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tăng trưởng kinh tế, trong đó chủ động triển khai các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả tình hình dịch bệnh gắn với việc từng bước khôi phục, thúc đẩy, phát triển các hoạt động vận hành chuỗi cung ứng trong sản xuất và kinh doanh.

Đồng Nai tiếp tục thực hiện có hiệu quả đồng bộ các chính sách hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp, trong đó tập trung tháo gỡ, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển ổn định, vững chắc.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, nhất là nâng cao tỷ lệ lao động lao động đã đào tạo để đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực cho xã hội. Đồng Nai cần dành sự đầu tư lớn hơn để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đầu tư mạnh mẽ cho phát triển lực lượng lao động có kỹ năng thông qua nâng cao chất lượng đào tạo nghề, cùng với cơ chế, chính sách sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực. Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của dạy nghề trong chiến lược phát triển nhân lực của đất nước, hoàn thiện cơ chế, chính sách về dạy nghề, học nghề.

Tỉnh chú trọng nâng cao năng suất của lao động thông qua việc khuyến khích các đơn vị, các doanh nghiệp trong tỉnh nâng cao trình độ công nghệ sản xuất và nâng cao trình độ của người lao động.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Alina-Petronela Haller (2012), Concepts of Economic Growth and Development. Challenges of Crisis and of Knowledge. *Economy Transdisciplinarity Cognition* www.ugb.ro/etc, Vol. 15, Issue 1, P 66-71.

2. Denison, Edward F. (1962). The Sources of Economic Growth in the United States and Alternatives Before Us. *CED Supplementary Paper*, No 13.

3. Phan Thúc Huân (2006). *Kinh Tế phát triển*. NXB Thống kê, TP. Hồ Chí Minh.

4. Đinh Phi Hổ, Nguyễn Văn Phương (2015). *Giáo trình Kinh tế phát triển căn bản và nâng cao*. NXB Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

5. Viện chiến lược và chính sách tài chính (2019). *Việt Nam cần phải có chiến lược để vượt bẫy thu nhập*

trung bình. Cổng thông tin điện tử Viện chiến lược và chính sách tài chính. https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/l/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM159095

6. Tổ chức Lao động thế giới - ILO (2022): https://ilostat.ilo.org/topics/labour-productivity/

7. Worldbank - Ngân hàng thế giới (2022): https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.PCAP.CD?view=chart

ECONOMIC GROWTH IN DONG NAI PROVINCE IN THE PERIOD 2000-2021

Le Thi Mai Huong

HCMC University of Technology and Education

SUMMARY

The article is based on secondary data which is collected from the General Statistics Office and Dong Nai Statistical Yearbook and uses economic growth indicators to assess the economic growth situation of Dong Nai province from 2000 to the present. Research results show that Dong Nai has innovated in all fields and taken advantage of its inherent advantages to promote internal resources, attract investment capital to develop the province's economy, RGDP and the province's RGDP per capita has a stable growth over the years, and it is higher than the national average. Especially, since the end of 2019 until now, despite facing the difficulties and challenges of the Covid-19 pandemic, Dong Nai has still maintained a positive growth rate. Although Dong Nai has achieved remarkable results in economic growth, compared to other countries in the region, the growth rate of RGDP per capita is still quite low and the province has not yet taken full advantage of its capital advantages. have his own. In addition, the article outlines a number of limitations in the economic growth of Dong Nai province, thereby serving as a basis for proposing some recommendations to contribute to the economic growth of Dong Nai province in the coming time.

Keywords: Dong Nai, economy, growth, innovation.

Ngày nhận bài : 15/8/2022
Ngày phản biện : 18/9/2022
Ngày quyết định đăng : 28/9/2022